

# SỔ TAY HƯỚNG DẪN TRẢ TIỀN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG QUA GIAO DỊCH ĐIỆN TỬ, BƯU ĐIỆN



Tài liệu này được xây dựng với sự hỗ trợ từ nhân dân Mỹ thông qua Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID). Nội dung tài liệu thuộc trách nhiệm của Winrock International và không nhất thiết phản ánh quan điểm của USAID hay Chính phủ Hoa Kỳ.

## DỰ ÁN RỪNG VÀ ĐỒNG BẰNG VIỆT NAM





**BỘ NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN  
QUỸ BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN  
RỪNG VIỆT NAM**

Số: 86/ QĐ-VNFF-BDH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 25 tháng 8 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**V/v ban hành Sổ tay hướng dẫn trả tiền dịch vụ môi trường rừng qua**  
**giao dịch điện tử, bưu điện**

**GIÁM ĐỐC QUỸ BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN RỪNG VIỆT NAM**

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 2093/QĐ-BNN-TCCB, ngày 5/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Tổ chức và hoạt động của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 2099/QĐ-BNN-TCCB, ngày 6/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Ban hành Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam;

Xét đề nghị của Ban điều hành Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Sổ tay hướng dẫn trả tiền dịch vụ môi trường rừng qua giao dịch điện tử, bưu điện”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng Việt Nam; Giám đốc Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng cấp tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- TCT. Nguyễn Quốc Trị (để báo cáo);
- Giám đốc (để báo cáo);
- Lưu: VT, BDH.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

(Đã ký)

**Lê Văn Thanh**

# MỤC LỤC

|                                                                                   |           |
|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| <b>LỜI MỞ ĐẦU</b>                                                                 | <b>1</b>  |
| <b>PHẦN I. GIỚI THIỆU CHUNG</b>                                                   | <b>3</b>  |
| 1. Mục đích của sổ tay hướng dẫn                                                  | 4         |
| 2. Đối tượng áp dụng                                                              | 4         |
| 3. Nguyên tắc thực hiện                                                           | 4         |
| 4. Giải thích từ ngữ                                                              | 5         |
| <b>PHẦN II. LỰA CHỌN ĐƠN VỊ CUNG CẤP DỊCH VỤ THANH TOÁN ĐIỆN TỬ, BƯU ĐIỆN</b>     | <b>6</b>  |
| <b>PHẦN III. TRẢ TIỀN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG QUA GIAO DỊCH ĐIỆN TỬ, BƯU ĐIỆN</b> | <b>8</b>  |
| A. CÁC BƯỚC THỰC HIỆN TRẢ TIỀN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG QUA VIETTEL PAY            | 8         |
| B. CÁC BƯỚC TRẢ TIỀN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG QUA BƯU ĐIỆN                         | 20        |
| <b>PHẦN IV. CÔNG KHAI, GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ</b>                                   | <b>26</b> |
| 1. Công khai kết quả                                                              | 26        |
| 2. Giám sát                                                                       | 27        |
| 3. Đánh giá thực hiện                                                             | 28        |

# PHỤ LỤC

|                                                                                                                                 |           |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| <b>Phụ lục 1.</b> Mẫu Thỏa thuận/ Hợp đồng cung cấp dịch vụ chi hộ tiền dịch vụ môi trường rừng với Công ty kỹ thuật số Viettel | <b>30</b> |
| <b>Phụ lục 2.</b> Mẫu thỏa thuận/ Hợp đồng về việc trả tiền dịch vụ môi trường rừng qua hệ thống bưu điện                       | <b>47</b> |
| <b>Phụ lục 3.</b> Mẫu Giấy đề nghị và ủy quyền mở tài khoản nhận tiền dịch vụ môi trường rừng                                   | <b>55</b> |
| <b>Phụ lục 4.</b> Mẫu Biên bản họp thôn/ bản/ nhóm bầu người đại diện tài khoản chung (Tài khoản cộng đồng)                     | <b>57</b> |
| <b>Phụ lục 5.</b> Mẫu của Công ty dịch vụ số Viettel để đăng ký tài khoản đồng sở hữu                                           | <b>59</b> |
| <b>Phụ lục 6.</b> Mẫu xây dựng kế hoạch sử dụng tiền dịch vụ môi trường rừng dành cho cộng đồng/nhóm hộ                         | <b>63</b> |
| <b>Phụ lục 7.</b> Khung giám sát, đánh giá chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng qua giao dịch điện tử                           | <b>65</b> |
| <b>Phụ lục 8.</b> Mẫu Bảng kê thanh toán tiền dịch vụ môi trường rừng (mẫu chuyển sang Bưu điện chi trả)                        | <b>68</b> |
| <b>Phụ lục 9.</b> Mẫu biên bản đối soát xác nhận dòng tiền chi hộ giữa Viettel và Quý/chủ rừng là tổ chức                       | <b>69</b> |
| <b>Phụ lục 10.</b> Tài liệu tập huấn sử dụng ViettelPay (đính kèm)                                                              | <b>71</b> |
| <b>Phụ lục 11.</b> Một số công cụ thanh toán điện tử khác (dùng để tham khảo)                                                   | <b>71</b> |
| <b>Phụ lục 11.1.</b> Momo                                                                                                       | <b>71</b> |
| <b>Phụ lục 11.2.</b> Ví Việt                                                                                                    | <b>72</b> |

# DANH MỤC CÁC HÌNH

|                                                                                       |           |
|---------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| <b>Hình 1.</b> Sơ đồ Viettel cung cấp tài khoản cho Quỹ tỉnh/ chủ tài rừng là tổ chức | <b>10</b> |
| <b>Hình 2.</b> Sơ đồ Quỹ tỉnh/chủ rừng là tổ chức chuyển tiền cho Viettel             | <b>16</b> |
| <b>Hình 3.</b> Sơ đồ quá trình chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng                   | <b>17</b> |

# DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

|                    |                                            |
|--------------------|--------------------------------------------|
| <b>BV&amp;PTR</b>  | Bảo vệ và Phát triển rừng                  |
| <b>BVR</b>         | Bảo vệ rừng                                |
| <b>BQL</b>         | Ban quản lý                                |
| <b>CMND</b>        | Chứng minh nhân dân                        |
| <b>DVMTR</b>       | Dịch vụ môi trường rừng                    |
| <b>MB</b>          | Ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội      |
| <b>NN&amp;PTNT</b> | Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn        |
| <b>OTP</b>         | Mật khẩu sử dụng 1 lần                     |
| <b>TK</b>          | Tài khoản                                  |
| <b>TKCN</b>        | Tài khoản cá nhân                          |
| <b>TTĐT</b>        | Thanh toán điện tử                         |
| <b>UBND</b>        | Ủy ban nhân dân                            |
| <b>VFD</b>         | Dự án Rừng và Đồng bằng Việt Nam           |
| <b>Viettel</b>     | Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội |
| <b>ViettelPay</b>  | Ứng dụng thanh toán điện tử qua Viettel    |
| <b>VNFF</b>        | Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam     |
| <b>Quỹ tỉnh</b>    | Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng cấp tỉnh     |



# LỜI MỞ ĐẦU

Chính sách chi trả DVMTR được chính thức triển khai thực hiện ở Việt Nam từ năm 2011 được quy định tại Nghị định số 99/2010/NĐ-CP ngày 24/9/2010 của Chính phủ. Đến nay, chính sách đã được luật hóa trong Luật Lâm nghiệp và đang được triển khai thực hiện theo Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi

hành một số điều của Luật Lâm nghiệp. Có thể nói đây là một chính sách quan trọng, đột phá của ngành Lâm nghiệp trong huy động các nguồn lực ngoài ngân sách, nguồn vốn xã hội cho công tác bảo vệ và phát triển rừng, góp phần ổn định đời sống của chủ rừng, người dân, cộng đồng tham gia quản lý và bảo vệ rừng.

Sau hơn 10 năm tổ chức thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng đã thu được hơn 16 ngàn tỷ đồng tiền DVMTR, bình quân 1.550 tỷ đồng/ năm góp phần bảo vệ và phát triển bền vững hơn 6 triệu ha rừng/năm và hơn 500 ngàn hộ gia đình cá nhân đã được nhận tiền DVMTR, phần lớn là đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng sâu vùng xa của tổ quốc. Rừng được bảo vệ tốt hơn, người làm nghề rừng có thêm thu nhập để từng bước cải thiện và nâng cao cuộc sống.

Nhằm góp nâng cao hơn nữa hiệu quả của chính sách và hỗ trợ địa phương trả tiền DVMTR cho bên cung ứng DVMTR nhanh chóng, thuận lợi, an toàn, tiết kiệm và minh bạch, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam biên soạn cuốn Sổ tay “Hướng dẫn trả tiền dịch vụ môi trường rừng qua giao dịch điện tử, bưu điện”.

Sổ tay này được xây dựng dựa trên kết quả thí điểm trả tiền DVMTR qua tài khoản ViettelPay và Bưu điện tại các tỉnh Sơn La, Lâm Đồng, Yên Bái và Thanh Hóa, nhằm cung cấp các hướng dẫn và khuyến nghị trong quá trình tổ chức thực hiện trả tiền DVMTR tới bên cung ứng DVMTR qua ViettelPay và Bưu điện. Cuốn sổ tay này gồm có 04 nội dung chính:

**Phần I.** Giới thiệu chung. Phần này cung cấp các thông tin về mục đích, đối tượng áp dụng, nguyên tắc thực hiện và giải thích từ ngữ.

**Phần II.** Phần này nêu các bước lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ thanh toán điện tử hoặc bưu điện để chi trả DVMTR. Bao gồm các yêu cầu của Quỹ tỉnh/các chủ rừng là tổ chức và lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ.

**Phần III.** Các bước thực hiện trả tiền

DVMTR qua ViettelPay và Bưu điện.

**Phần IV.** Công khai, giám sát đánh giá trả tiền DVMTR qua ViettelPay và bưu điện.

Cuốn tài liệu này nhằm phục vụ cho việc hướng dẫn trả tiền DVMTR qua giao dịch điện tử, Bưu điện. Tuy nhiên, một cuốn tài liệu không thể đáp ứng hết các yêu cầu của thực tiễn triển khai. Hy vọng cuốn tài liệu sẽ đóng góp một phần làm cho việc thực hiện chính sách chi trả DVMTR được thuận lợi hơn và hiệu quả hơn.

Đây là sản phẩm với sự nỗ lực tập thể và sự đóng góp tích cực có hiệu quả của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng các cấp, Dự án Rừng và Đồng bằng Việt Nam, các đơn vị của Tổng cục Lâm nghiệp. Nhờ đó, cuốn sổ tay đã được hoàn thành phục vụ Hướng dẫn trả tiền DVMTR qua giao dịch điện tử, bưu điện trên phạm vi toàn quốc. Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam trân trọng cảm ơn sự giúp đỡ và hợp tác quý báu của các bên trong việc hoàn thiện cuốn sổ tay này. Mọi ý kiến đóng góp cho cuốn Sổ tay xin gửi về **Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam, số 10 Nguyễn Công Hoan, Quận Ba Đình, Hà Nội.**

# PHẦN I: GIỚI THIỆU CHUNG



## 1. Mục đích

- Giúp các tỉnh có một hướng dẫn cơ bản nhất để áp dụng cho việc thực hiện trả tiền DVMTR bằng hình thức điện tử qua ứng dụng công nghệ thông tin (ViettelPay) và Bưu điện.
- Tăng tính minh bạch, hiệu quả và giảm thiểu rủi ro trong công tác tổ chức trả tiền DVMTR cho bên cung ứng DVMTR.
- Góp phần giúp người dân tiếp cận các dịch vụ thanh toán qua giao dịch điện tử trong quản lý và sử dụng tiền DVMTR.
- Tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan quản lý và các bên liên quan trong việc giám sát thực hiện trả tiền DVMTR thông qua công cụ điện tử hoặc bưu điện.



Chủ rừng



Bên nhận  
khoản bảo vệ rừng

### - Các đơn vị cung cấp dịch vụ:

- + Viettel;
- + Bưu điện.



Viettel

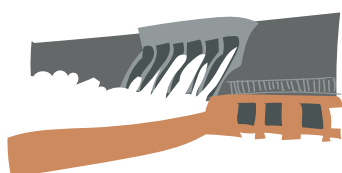
Bưu điện

## 2. Đối tượng áp dụng

Đối tượng áp dụng Sổ tay này gồm:

### - Bên chuyển và bên nhận tiền DVMTR:

- + Các đơn vị sử dụng DVMTR;
- + Quỹ tỉnh;
- + Các chủ rừng (là tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư);
- + Các bên nhận khoản bảo vệ rừng: (tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn bản, UBND xã).



Đơn vị sử dụng  
DVMTR



Quỹ tỉnh

## 3. Nguyên tắc thực hiện

- Đảm bảo tính cạnh tranh, bình đẳng giữa các đơn vị cung cấp dịch vụ thanh toán điện tử, Bưu điện;
- Đảm bảo sự tham gia bình đẳng của các thành viên nam, nữ trong thôn, bản, trong quá trình ra quyết định lựa chọn mở tài khoản để nhận tiền DVMTR;
- Đảm bảo công khai, minh bạch, chính xác thông tin về danh sách và số tiền được nhận của bên cung ứng DVMTR;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan quản lý và bên liên quan tham gia giám sát thực hiện trả tiền DVMTR;
- Đảm bảo tính nhanh chóng kịp thời trong chi trả để chủ rừng nhận được tiền DVMTR sớm nhất có thể.